TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 61/2018/QĐST- DS	*Phú Riềng, ngày 19 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng NN NT VN.

Trụ sở: Số A, phường LH, phường TC, quận BĐ, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng NN NT VN;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn N – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng NN NT VN, Chi nhánh huyện Phú Riềng, Bình Phước.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Phạm Mạnh C – Chức vụ: Trưởng Phòng kinh doanh, Ngân hàng NN NT VN, Chi nhánh huyện Phú Riềng, Bình Phước.

Bị đơn: Ông Vũ Đình T, sinh năm: 1976;

Địa chỉ: Thôn PL, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Tăng Thị T, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Thôn PL, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Ông Vũ Đình M, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Thôn PN, xã PT, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 11-9-2018, Ông Vũ Đình T và bà Tăng Thị T còn nợ Ngân hàng NN NT VN - Chi nhánh huyện Phú Riềng, Bình Phước (theo hợp đồng tín dụng số 201601865/HĐTD ngày 06-5-2016) số tiền như sau:

Nợ gốc: 317.200.000 đồng (*Ba trăm mười bảy triệu, hai trăm nghìn đồng*);

Nợ lãi quá hạn tính từ ngày 29-6-2018 đến ngày 11-9-2018 là 9.468.017 đồng (*Chín triệu, bốn trăm sáu mươi tám ngàn, không trăm mười bảy đồng*);

Tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 11-9-2018 là 326.668.017 đồng (*Ba trăm hai mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi tám nghìn, không trăm mười bảy đồng*).

Phương thức thanh toán như sau:

+ Đợt 1: Vào ngày 29-9-2018, Ông Vũ Đình T và bà Tăng Thị T thanh toán cho Ngân hàng NN NT VN- Chi nhánh huyện Phú Riềng, Bình Phước số tiền 126.668.017 đồng (*Một trăm hai mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi tám ngàn, không trăm mười bảy đồng*);

+ Đợt 2: Vào ngày 29-10-2018, Ông Vũ Đình T và bà Tăng Thị T thanh toán cho Ngân hàng NN NT VN- Chi nhánh huyện Phú Riềng, Bình Phước số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*);

+ Đợt 3: Vào ngày 29-11-2018, Ông Vũ Đình T và bà Tăng Thị T thanh toán cho Ngân hàng NN NT VN- Chi nhánh huyện Phú Riềng, Bình Phước số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*);

+ Đợt 4: Vào ngày 28-12-2018, Ông Vũ Đình T và bà Tăng Thị T thanh toán cho Ngân hàng NN NT VN- Chi nhánh huyện Phú Riềng, Bình Phước số tiền còn lại 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*);

Khi đến hạn trả nợ nếu ông Vũ Đình T và bà Tăng Thị T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên cho Ngân hàng NN–PT NT VN, Chi nhánh Phú Riềng, Bình Phước thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, cụ thể:

Thửa đất và tài sản gắn liền trên đất tọa lạc tại Thôn PL, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 427984 do UBND huyện Bù Gia Mập (cũ) cấp ngày 09-8-2005 mang tên hộ ông Vũ Đình T.

Thửa đất và tài sản gắn liền trên đất tọa lạc tại Thôn PN, xã PT, huyện PR, tỉnh Bình Phước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0270781 do UBND huyện Phước Long (cũ) cấp ngày 07-9-1999 mang tên hộ ông Vũ Đình M.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được vượt quá nghĩa vụ thi hành án của ông Vũ Đình T và bà Tăng Thị T thì phần dư được trả lại cho Ông Vũ Đình M, ông Vũ Đình T và bà Tăng Thị T. Nếu không đủ thi hành án thì ông Vũ Đình T và bà Tăng Thị T phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết số nợ cho Ngân hàng.

Ngoài ra, ông Vũ Đình T và bà Tăng Thị T còn phải chịu lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đối với số nợ chậm thi hành tính từ ngày 12-9-2018 cho đến khi thi hành án xong.

b) Án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Vũ Đình T và bà Tăng Thị T nộp số tiền 8.166.000 đồng (*Tám triệu, một trăm sáu mươi sáu ngàn đồng*);

Ngân hàng NN – PT NT VN, Chi nhánh huyện Phú Riềng, Bình Phước không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng NN– PT NN VN, Chi nhánh huyện Phú Riềng, Bình Phước số tiền tạm ứng án phí 8.750.000 đồng (*Tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 026492 ngày 21-6-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

c) Về chi phí tố tụng: Áp dụng Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Vũ Đình T và bà Tăng Thị T hoàn trả cho Ngân hàng nông nghiệp – Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh huyện Phú Riềng, Bình Phước số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh BP;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Văn Dương